Người ký: Cục Thuế tỉnh Nam Định
Email: ctnamdinh.ndi@gdt.gov.vn
Cơ quan: Tổng cục Thuế, Bộ Tài chính
Thời gian ký: 15.07.2021 15:43:13 +07:00

TỔNG CỤC THUẾ
CỤC THUẾ TỈNH NAM ĐỊNH

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Số: 4262/CT-HKDCN&TK
V/v tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19.

Nam Định, ngày 15 tháng 7 năm 2021

Kính gửi: - Chi Cục Thuế các huyện, khu vực
- Các Phòng: Thanh tra- Kiểm tra 1,2 và 3
- Phòng TTHT NNT
- Phòng Kê khai và Kế toán thuế.

Thực hiện Công văn số 87/UBND-VP2 ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Nam Định, Hướng dẫn số 04/HD-SLĐTBXH ngày 12/7/2021 của Sở Lao động thương binh và xã hội tỉnh Nam Định về việc tổ chức triển khai các chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch Covid-19 theo Nghị Quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021 của Chính phủ về một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Nghị quyết số 68/NQ-CP); Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định về việc thực hiện một số chính sách hỗ trợ người lao động và người sử dụng lao động gặp khó khăn do đại dịch COVID-19 (sau đây gọi tắt là Quyết định 23/2021/QĐ-TTg); Hướng dẫn số 04/HD-SLĐTBXH ngày 12/7/2021 của Sở Lao động-Thương binh & xã hội. Cục Thuế hướng dẫn chi tiết trình tự thực hiện như sau:

I. HỖ TRỢ NGƯỜI SỬ DỤNG LAO ĐỘNG ĐÀO TẠO, BỒI DƯỠNG, NÂNG CAO TRÌNH ĐỘ KỸ NĂNG NGHỀ ĐỂ DUY TRÌ VIỆC LÀM CHO NGƯỜI LAO ĐỘNG

- Tại Điều 9 và Điều 11 Chương III Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định:

"Điều 9. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ

Người sử dụng lao động theo quy định tại khoản 3 Điều 43 Luật Việc làm nộp hồ sơ đề nghị hỗ trợ trong thời gian từ ngày 01 tháng 7 năm 2021 đến hết ngày 30 tháng 6 năm 2022 được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

1. Đóng đủ bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đề nghị hỗ trợ.

2. Phải thay đổi cơ cấu, công nghệ theo quy định tại khoản 1 Điều 42 Bộ luật Lao động.

3. Có doanh thu của quý liền kề trước thời điểm đề nghị hỗ trợ giảm từ 10% trở lên so với doanh thu cùng kỳ năm 2019 hoặc năm 2020.

4. Có phương án hoặc phối hợp với cơ sở giáo dục nghề nghiệp có phương án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động theo Mẫu số 02 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này".

Điều 11. Hồ sơ đề nghị

"1. Văn bản đề nghị hỗ trợ kinh phí đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm cho người lao động và kê khai về doanh thu của quý liền kề trước thời điểm đề nghị hỗ trợ giảm từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2019 hoặc năm 2020 theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này.

2. Văn bản của người sử dụng lao động về việc thay đổi cơ cấu, công nghệ.

3. Phương án đào tạo, bồi dưỡng, nâng cao trình độ kỹ năng nghề để duy trì việc làm theo quy định tại khoản 4 Điều 9 Quyết định này.

4. Xác nhận của cơ quan bảo hiểm xã hội về việc người sử dụng lao động đóng đủ bảo hiểm thất nghiệp cho người lao động thuộc đối tượng tham gia bảo hiểm thất nghiệp từ đủ 12 tháng trở lên tính đến thời điểm đề nghị hỗ trợ và đóng đủ bảo hiểm thất nghiệp đối với người lao động tham gia đào tạo".

Căn cứ vào các quy định trên thì khi người sử dụng lao động có văn bản đề nghị cơ quan thuế xác nhận doanh thu của quý liền kề trước thời điểm đề nghị hỗ trợ giảm từ 10% trở lên so với cùng kỳ năm 2019 hoặc năm 2020 theo Mẫu số 03 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định số 23/2021/QĐ-TTg thì Cục Thuế hoặc Chi cục Thuế thực hiện xác nhận theo quy định tại Khoản 1 Điều 11 Chương III Quyết định 23/2021/QĐ-TTg. Cục Thuế hướng dẫn trình tự xác nhận doanh thu như sau:

a) Người nộp thuế do Cục Thuế trực tiếp quản lý:

Ngay sau khi nhận được hồ sơ đề nghị của người sử dụng lao động gửi đến Cục Thuế thì bộ phận Một cửa (phòng TTHT NNT) chuyển ngay hồ sơ cho Phòng Kê khai & Kế toán thuế, Phòng Kê khai & Kế toán thuế thực hiện rà soát đối chiếu xác nhận doanh thu và trả kết quả cho người sử dụng lao động ngay trong ngày hoặc chậm nhất là ngày hôm sau.

b) Người nộp thuế do Chi cục Thuế các huyện, khu vực trực tiếp quản lý:

Ngay sau khi nhận được hồ sơ đề nghị của người sử dụng lao động gửi đến Chi cục Thuế thì bộ phận Một cửa Chi cục Thuế chuyển ngay hồ sơ cho bộ phận Kê khai và Kế toán thuế, bộ phận Kê khai và Kế toán thuế thực hiện rà soát đối chiếu xác nhận doanh thu và trả kết quả cho người sử dụng lao động ngay trong ngày hoặc chậm nhất là ngày hôm sau.

II. HỖ TRỢ HỘ KINH DOANH

- Tại Điều 35; Điều 37 Chương IX Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ quy định

"Điều 35. Đối tượng, điều kiện hỗ trợ

Hộ kinh doanh được hỗ trợ khi có đủ các điều kiện sau:

1. Có đăng ký kinh doanh, đăng ký thuế.

2. Phải dừng hoạt động từ 15 ngày liên tục trở lên trong thời gian từ ngày 01 tháng 5 năm 2021 đến ngày 31 tháng 12 năm 2021 theo yêu cầu của cơ quan nhà nước có thẩm quyền để phòng, chống dịch COVID-19.

Điều 37. Hồ sơ, trình tự, thủ tục thực hiện

1. Hộ kinh doanh gửi đề nghị hỗ trợ theo Mẫu số 11 tại Phụ lục ban hành kèm theo Quyết định này đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm kinh doanh. Thời hạn tiếp nhận hồ sơ chậm nhất đến hết ngày 31 tháng 01 năm 2022.

2. Trong 03 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp xã xác nhận về việc tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh; niêm yết công khai; tổng hợp, báo cáo gửi Chi cục Thuế.

3. Trong 02 ngày làm việc, Chi cục Thuế chủ trì, phối hợp với các cơ quan liên quan thẩm định, gửi Ủy ban nhân dân cấp huyện tổng hợp.

4. Trong 02 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp huyện rà soát, tổng hợp, trình Ủy ban nhân dân cấp tỉnh.

5. Trong 02 ngày làm việc, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh ban hành quyết định phê duyệt danh sách và kinh phí hỗ trợ; đồng thời chỉ đạo thực hiện hỗ trợ. Trường hợp không hỗ trợ, Ủy ban nhân dân cấp tỉnh thông báo bằng văn bản và nêu rõ lý do".

Căn cứ vào quy định trên thì hồ sơ do UBND các xã, phường xác nhận về tạm ngừng kinh doanh của hộ kinh doanh gửi đến Chi cục Thuế căn cứ vào dữ liệu quản lý thuế của cơ quan thuế thực hiện phối hợp với phòng Tài chính kế hoạch huyện và các Phòng, Ban liên quan trên địa bàn thực hiện thẩm định tổng hợp danh sách gửi UBND huyện, thành phố Nam Định.

III. CHẾ ĐỘ BÁO CÁO:

Chậm nhất trước 15h30 thứ 6 hàng tuần Phòng Kê khai & kế toán thuế, Chi cục Thuế lập danh sách gửi báo cáo về Cục Thuế (Phòng QLHKDCN&TK) theo địa chỉ thtrang.ndi@gdt.gov.vn số liệu báo cáo lũy kế *(theo mẫu đính kèm).*

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Phòng Tuyên truyền hỗ trợ người nộp thuế:

Đăng tải nội dung Công văn trên trang website của Cục Thuế tới người lao động và sử dụng lao động thuộc đối tượng hưởng chính sách hỗ trợ theo quy định tại Nghị quyết số 68/NQ-CP); Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ.

Gửi Công văn đến các địa chỉ mail của các đơn vị sử dụng lao động đã đăng ký nhận thông tin của cơ quan thuế để năm bắt đuwọc các chính sách hỗ trợ của Thủ tướng Chính phủ.

2. Phòng Thanh tra Kiểm tra 1,2,3:

Thông báo nội dung Công văn này đến doanh nghiệp do mình trực tiếp quản lý.

3. Phòng Quản lý hộ kinh doanh cá nhân & Thu khác: Tổng hợp báo cáo tiến độ kết quả thực hiện trên toàn tỉnh và những khó khăn vướng mắc trong quá trình triển khai thực hiện, báo cáo Lãnh đạo Cục Thuế để xử lý kịp thời;

Trên đây là hướng dẫn thực hiện triển khai Nghị quyết số 68/NQ-CP ngày 01/7/2021; Quyết định 23/2021/QĐ-TTg ngày 07/7/2021 của Thủ tướng Chính phủ và Công văn số 87/UBND-VP2 ngày 12/7/2021 của UBND tỉnh Nam Định.Cục Thuế yêu cầu các Phòng và các Chi cục Thuế nghiêm túc thực hiện. Trường hợp có vướng mắc thực tế phát sinh đề nghị Chi cục Thuế gửi yêu cầu về Cục Thuế để được hướng dẫn giải quyết./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- UBND tỉnh (thay báo cáo);
- Sở lao động-thương binh & xã hội;
- Lãnh đạo Cục Thuế;
- UBND huyện, thành phố (Phối hợp chỉ đạo);
- Lưu: VT, QLHKDCN&TK. (12b)

KT. CỤC TRƯỞNG
PHÓ CỤC TRƯỞNG

CỘNG HOÀ X.H.C.N VIỆT NAM
CỤC THUẾ TỈNH NAM ĐỊNH
TỔNG CỤC THUẾ

Đặng Ngọc Nghĩa